

Hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh dân tộc thiểu số tại Trường Tiểu học Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Nguyễn Thị Ngọc Mai

Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên

Thông qua kết quả nghiên cứu, bài viết góp phần chỉ ra thực trạng cũng như hiệu quả của quá trình hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số trong trường học ở miền núi. Qua đó cho thấy những hoạt động hỗ trợ cho trẻ em dân tộc thiểu số trong tiếp cận giáo dục là vô cùng cần thiết nhằm giúp các em có một môi trường học tập tốt và phát triển một cách toàn diện. Đề tài nghiên cứu có ý nghĩa rất lớn đối với việc giúp Lãnh đạo nhà trường cũng như cán bộ, giáo viên nhận thấy những điều kiện hạn chế trong hỗ trợ các em học sinh là dân tộc thiểu số. Ngoài ra, từ kết quả nghiên cứu sẽ làm rõ những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động hỗ trợ của nhà trường tại trường Tiểu học Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Đặt vấn đề

Đánh giá về hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh là dân tộc thiểu số trong giáo dục đóng vai trò rất quan trọng nhằm giúp học sinh đáp ứng được nhu cầu và đảm bảo yếu tố phát triển toàn diện. Trường Tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên là cơ sở tập trung nhiều học sinh là dân tộc thiểu số thuộc hoàn cảnh khó khăn. Nhận thức của đồng bào còn nhiều hạn chế nên ít chăm lo cho con cái, không chú trọng tới việc học tập của con em mình. Bên cạnh đó, do điều kiện kinh tế khó khăn, cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện dạy học còn nhiều khó khăn và chưa đáp ứng được nhu cầu của học sinh nên quá trình tiếp cận giáo dục nhìn chung còn thấp so với yêu cầu. Thông qua việc tìm hiểu nhu cầu, đánh giá được thực trạng thực hiện các hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với các em học sinh là dân tộc thiểu số cũng như những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động hỗ trợ sẽ góp phần quan trọng trong việc đề xuất và xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đối với công tác hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh. Đây chính là lý do tác giả nghiên cứu đề tài "Hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh là trẻ em dân tộc thiểu số tại trường Tiểu học Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên" để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo cho học sinh là dân tộc thiểu số tại các trường học.

2. Một số hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh dân tộc thiểu số

a) Chính sách miễn, giảm học phí

Mục tiêu của hoạt động miễn, giảm học phí nhằm

đến việc tăng cơ hội cho học sinh dân tộc thiểu số được tiếp cận một cách tốt nhất tới nền giáo dục trong điều kiện khó khăn về tài chính và điều kiện sống so với đối tượng khác. Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình giáo dục của Đảng và Nhà nước, học sinh DTTS theo học tại trường tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba thuộc đối tượng áp dụng chính sách được miễn, giảm học phí. Theo kết quả khảo sát thì 100% học sinh dân tộc thiểu số học tại trường đều được miễn, giảm học phí.

"Em đi học không mất tiền, lại nhận được tiền trợ cấp hàng tháng mỗi tháng nhận được tiền trợ cấp, em thấy rất vui và rất thích được đi học" (PVS, G.T.L, HS). Nhà trường thực hiện chính sách đầy đủ, ngày càng thu hút học sinh được TE DTTS tham gia quá trình học tập. Giảm áp lực kinh tế lên gia đình, tiếp cận được những chính sách và điều kiện tốt nhất

b) Hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm

Nhà trường thực hiện theo chính sách của nhà nước, các em đều được cấp phát gạo, hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ tiền nhà ở nhằm tạo điều kiện cho con em người đồng bào DTTS yên tâm đến trường đi học. Tuy nhiên, cuộc sống hàng các em vẫn không được đảm bảo và gặp rất nhiều khó khăn, có những em có hôm phải nhịn đói, không có cơm trưa mang đến trường. Trước tình trạng này các thầy/cô giáo tại trường không chỉ làm tốt công tác vận động học sinh đến trường mà các cô còn quyên góp mua đồ ăn cho các em. Điều này cho thấy nhà trường rất quan tâm đến những em học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

"Thường thì trước giờ học chúng tôi thường hỏi học sinh trong lớp xem bạn nào hôm nay đi học không có

com, để chúng tôi phát bánh mì, mì tôm hoặc lương khô để các em ăn trưa, không bị đói trước giờ học buổi chiều. Tuy nhiên đây chỉ là giải pháp tạm thời" (PVS,H.T.H,GV).

c) Hỗ trợ sách vở, quần áo, đồ dùng học tập

Vào đầu mỗi năm học và đầu học kì nhà trường sẽ có hoạt động cung cấp đồ dùng học tập và sinh hoạt nhằm mục đích giảm bớt chi phí về giáo dục cho học sinh và gia đình học sinh, khích lệ các em tích cực tham gia học tập và không bỏ dở giữa chừng. Vì trên thực tế nhiều em học sinh hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, không có tiền để mua đồ dùng học tập cho các em đi học. Khác với các em học sinh thành phố được gia đình nâng niu, chăm sóc thì các em ở đây vừa phải đi học vừa phải giúp cha mẹ làm việc nhà. Nhiều em còn phải đi làm thêm tại các mỏ đá, mỏ quặng để kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình trang trải cuộc sống và mua quần áo mặc tới trường.

Qua kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu cơ bản của học sinh dân tộc thiểu số khi đến trường đã được đáp ứng kịp thời. Tuy nhiên đồ dùng học tập và sinh hoạt các em được nhận phần lớn nhà trường huy động nguồn lực từ cán bộ nhân viên, ít kết nối với các tổ chức để tìm nguồn lực giúp đỡ các em có được đồ dùng học tập đầy đủ cũng như đáp ứng nhu cầu của học sinh được tốt hơn.

d) Chăm sóc sức khỏe

Nhà trường luôn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh vào đầu mỗi năm học như: Đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh; phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí. Nhà trường có phòng y tế, có nhân viên y tế luôn túc trực trong giờ học để hỗ trợ học sinh khi có vấn đề về sức khỏe, nếu học sinh bị bệnh nặng sẽ chuyển đến bệnh viện.

e) Các hoạt động ngoài giờ lên lớp

Qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, học sinh được tham gia các hoạt động nhằm giúp các em được vui chơi, rèn luyện thân thể, nâng cao hiểu biết của các em sau những giờ học trên lớp. Bồi dưỡng tình cảm đạo đức tình yêu bạn bè, yêu quê hương đất nước. Qua khảo sát ta thấy, đối với các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều bắt buộc, tỷ lệ tham gia đầy đủ là 100%, nhưng đối với các hoạt động không mang tính bắt buộc, yêu cầu về khả năng, sự chủ động tham gia như hoạt động văn nghệ, thể thao thì sự tham gia chỉ có 33.3%.

f) Tham vấn, tư vấn tâm lý

Các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý có vai trò rất lớn, giúp học sinh giải tỏa những áp lực, khủng hoảng, lo sợ đè nén của các em. Với mục đích là giúp các em có được tâm lý tốt, tránh những sai lệch về cả nhận thức và hành vi. Thông qua hoạt động tham vấn, tư vấn này các em có cơ hội giải bày tâm sự, lắng nghe

những suy nghĩ, khó khăn trong cuộc sống, trong học tập. Có cơ hội được giải tỏa những dồn nén có cảm giác được chấp nhận tôn trọng và bảo vệ, che chở.

Hiện nay hoạt động tham vấn cho học sinh trong môi trường học đường chủ yếu dựa vào giáo viên chủ nhiệm mà chưa có NVCTXH. Hoạt động này là cần thiết tuy nhiên sự thiếu thốn về nhân sự hiện nay nên hoạt động này ở trường vẫn chưa được quan tâm đúng mức.

g) Hoạt động nâng cao kỹ năng sống cho học sinh.

Hoạt động nhằm trang bị kiến thức về kỹ năng sống, kiến thức để tự bảo vệ bản thân, chăm sóc sức khỏe thân thể trong sinh hoạt và phòng tránh các bệnh lây nhiễm với mục đích hình thành cho học sinh những kỹ năng cơ bản cần thiết để các em phát triển trí tuệ, thể chất, tự bảo vệ bản thân và hòa nhập cộng đồng.

Bảng 1. Thể hiện sự nhận biết của học sinh đối với các hoạt động truyền thông nâng cao kiến thức của nhà trường

Mức độ nhận biết	Tỷ lệ (%)
Nắm bắt được toàn bộ nội dung buổi truyền thông	22,2
Nắm bắt được cơ bản nội dung buổi truyền thông	33,3
Không hiểu	44,4

Nguồn: Kết quả điều tra

Dựa vào bảng số liệu điều tra trên, ta thấy rằng hoạt động truyền thông đa số các học sinh đã đạt được mức độ hiểu biết nhất định. Tỷ lệ học sinh nắm bắt được nội dung của các buổi truyền thông là 22,2%, và 33,3% học sinh nắm bắt được nội dung cơ bản, thấy được tỷ lệ học sinh nắm bắt hiểu được các nội dung nhà trường đưa ra chưa được cao.

Bên cạnh đó việc xây dựng kế hoạch, thực hiện hoạt động truyền thông nâng cao kiến thức, dạy kỹ năng sống chưa có sự đan xen giữa yếu tố văn hóa, dân tộc cho thấy hiệu quả của việc tuyên truyền không được cao vì với tỷ lệ 44,% học sinh không hiểu là còn cao.

h) Kết nối nguồn lực hỗ trợ

Chỉ với một bên tham gia hỗ trợ cho trẻ thì sẽ không giải quyết được. Khi các bên liên quan kết nối lại với nhau thì sẽ tạo được một mạng lưới hỗ trợ, phải biết kết nối nguồn lực giữa các bên có liên qua để giải quyết vấn đề, cụ thể là học sinh với gia đình, nhà trường và xã hội để giúp đỡ trẻ em dân tộc thiểu số. Để làm được điều này, trường học cần có sự tham gia của NVCTXH làm tốt vai trò trung gian, kết nối.

3. Những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động hỗ trợ tại trường tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba

3.1. Bản thân học sinh

Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động trợ giúp tại trường tiểu học Tân Long điểm trường Mỏ Ba thuộc về chính bản thân học sinh. Sự hợp tác của trẻ là một trong những yếu tố quyết định hiệu quả của việc hỗ trợ có hiệu quả hay không. Ví dụ như: rào cản ngôn ngữ do việc sử dụng song song hai ngôn ngữ đối với trẻ không dễ dàng, điều này

không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động hỗ trợ mà còn ảnh hưởng đến việc các em không theo kịp chương trình học.

3.2. Giáo viên

Tại trường tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba, lại chưa có cán bộ chuyên trách về CTXH thay vào đó do giáo viên đảm nhận. Nên năng lực triển khai hoạt động, xây dựng kế hoạch còn hạn chế, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của bản thân đồng thời kiêm nhiệm nhiều chức vụ khiến cho chưa thấy hoạt động này đạt hiệu quả cao. Đây là vấn đề lớn bởi các giáo viên chỉ đáp ứng được các kiến thức chuyên môn về giáo dục.

“Việc dạy học ở trường chiếm phần lớn thời gian nên cô cũng không thể quan tâm được hết các em học sinh trong lớp, có trường hợp cô hỏi nhưng các em không nói....” (PVS, M.N.L, GV)

Vì vậy việc dành thời gian để tâm sự, trò chuyện với trẻ với các cô giáo đang làm việc tại nhà trường là thật sự khó, đòi hỏi phải có sự cố gắng lớn hơn.

3.3. Nhà trường

Nhà trường là môi trường gắn gũi và gần gũi với mỗi học sinh, là nơi các em học sinh được học tập và nhận được những sự trợ giúp. Nhà trường cũng được xem là một trong những yếu tố có ảnh hưởng đến hoạt động hỗ trợ đối với học sinh là trẻ em dân tộc thiểu số.

Trên thực tế, do điều kiện cơ sở vật chất của trường vẫn còn thiếu chỉ đáp ứng cho hoạt động giáo dục, mặc dù ban lãnh đạo nhà trường đã quan tâm chỉ đạo đến hoạt động này. *“Kinh phí rút về không đủ để mua thêm các trang thiết bị phục vụ cho các em học sinh, nhà trường đang lập kế hoạch xin kinh phí nhưng vẫn còn đang chờ phê duyệt, chưa có phê duyệt” (PVS, T.T.N, GV).*

3.4. Gia đình

Người dân sinh sống tại địa bàn xã Tân Long họ ít cơ hội được đi học. Trình độ văn hóa của họ có phần hạn chế, điều này gây ảnh hưởng tới quá trình tiếp thu các thông tin truyền thông của nhà trường triển khai đến với. Bởi vì, những thông điệp truyền thông từ các chương trình đưa ra có những thông tin mang tính khoa học. Những thuật ngữ khoa học sử dụng gây khó hiểu cho người dân. Bên cạnh đó, người dân còn có phản áp đặt quan điểm suy nghĩ của họ lên vấn đề của công tác giáo dục. Đối với mỗi nội dung nằm trong chương trình hỗ trợ cho học sinh được nhà trường hướng đến mục tiêu là tất cả đều được tham gia. Nhưng họ lại cho rằng việc đi học là không cần thiết, không cho các em đi học và ở nhà làm việc nhà. Lỗi mòn trong quan điểm của gia đình đối với việc hỗ trợ TE DTTS là trách nhiệm của Đảng và Nhà nước, chưa ý thức được vai trò trách nhiệm của gia đình trong hoạt động giáo dục.

4. Kết luận

Trẻ em nói chung và TE DTTS nói riêng còn gặp rất nhiều khó khăn về điều kiện kinh tế, điều kiện tiếp cận giáo dục, y tế, bởi vậy các em rất cần được quan tâm hỗ trợ. NVCTXH cần là trụ cột điều phối các hoạt động hỗ trợ để các em được tiếp cận chính sách, các dịch vụ xã hội. Qua đây cho thấy sự cần thiết trong việc đảm thực hiện các vai trò của NV CTXH là người kết nối, là người chăm sóc, trợ giúp, là người giáo dục, người tạo sự thay đổi để đảm bảo mọi TE DTTS được hưởng mọi quyền lợi mà các em có thể phát triển toàn diện để trở thành những công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trường tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba đã thực hiện các hoạt động hỗ trợ cho học sinh là trẻ em dân tộc thiểu số nhằm tạo môi trường học tập tốt nhất để các em đến trường học tập và phát triển thể chất và trí tuệ. Tuy nhiên vẫn còn gặp phải một số hạn chế nhất định. Đề tài nghiên cứu “Hoạt động hỗ trợ của nhà trường đối với học sinh là trẻ em dân tộc thiểu số tại trường tiểu học Tân Long, điểm trường Mỏ Ba, xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã nêu lên sự cần thiết phải có nhân viên công tác xã hội tham gia, nêu ra vai trò của nhân viên công tác xã hội đối với trẻ em dân tộc thiểu số qua năm vai trò chính vào hoạt động hỗ trợ trẻ em và đề xuất mô hình nhóm phòng chống tai nạn đuối nước ở trẻ em dân tộc thiểu số.

Việc chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động hỗ trợ của nhà trường sẽ cho thấy rằng sự cần thiết trong việc thực hiện đồng bộ giữa các cơ quan ban ngành, nhà trường, học sinh, phụ huynh học sinh cũng như nhân viên CTXH trong việc hỗ trợ cho những đối tượng là trẻ em dân tộc thiểu số./.

Tài liệu tham khảo

Báo cáo tổng kết đánh giá 10 năm thi hành Luật bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em của Bộ Lao Động, Thương Binh và Xã hội.

Báo cáo Tổng kết chính sách dân tộc giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và đề xuất chính sách giai đoạn 2021-2025.

Vũ Thanh Thủy (2017) “Công tác xã hội nhóm đối với sinh viên dân tộc thiểu số từ thực tiễn trường Cao Đẳng sư phạm Lào Cai”

Nguyễn Thị Kim Oanh, 2018, “Công tác xã hội trong hỗ trợ về giáo dục và y tế đối với trẻ em dân tộc Ko Ho từ thực tiễn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng”

Bùi Thị Xuân Mai, Giáo trình nhập môn Công tác xã hội, NXB Lao động — xã hội, năm 2010.